

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN  
XÃ BÌNH LÃNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 19/NQ-HĐND

Bình Lãng, ngày 06 tháng 01 năm 2022

**NGHỊ QUYẾT**

**Về tình hình thực hiện dự toán thu, chi ngân sách xã năm 2021 và  
dự toán phân bổ thu, chi ngân sách xã năm 2022**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN XÃ BÌNH LÃNG  
KHOẢ XXV, KỲ HỌP THỨ HAI**

*Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Chính phủ và Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Luật ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;*

*Xét Tờ trình số 63/TTr-UBND ngày 30 tháng 12 năm 2021 của UBND xã về tình hình thực hiện dự toán thu, chi NSNN năm 2021 và dự kiến dự toán thu, chi ngân sách năm 2022; Báo cáo số 132/BC-UBND ngày 30 tháng 12 năm 2021 của UBND xã về thực hiện dự toán thu chi ngân sách xã năm 2021 và dự toán phân bổ thu, chi ngân sách xã năm 2022; Báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế - Xã hội và ý kiến của các đại biểu Hội đồng nhân dân xã tại kỳ họp.*

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1.** Thông qua Báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ thu, chi ngân sách xã năm 2021, dự toán phân bổ thu chi ngân sách xã năm 2022.

Kết quả thu - chi ngân sách xã năm 2021.

1. Tổng thu ngân sách trên địa bàn ước thực hiện 9.125.848.000 đồng, đạt 127,14% so với dự toán; Cụ thể như sau:

- Thu phí lệ phí: 23.216.000 đồng, đạt 128,98% dự toán
- Thu hoa lợi công sản từ quỹ đất: 657.130.000 đồng, đạt 1.095,21% dự toán
- Thu thuế môn bài: 7.500.000 đồng, đạt 93,75% dự toán
- Thu thuế sử dụng đất phi nông nghiệp: 2.374.000 đồng, đạt 100% dự toán
- Thu khác: 43.500.000 đồng, đạt 870% dự toán
- Thu lệ phí trước bạ nhà đất: 31.147.000 đồng, đạt 43,26% dự toán
- Thu thuế GTGT: 103.032.000 đồng, đạt 99,07% dự toán
- Thu thuế thu nhập cá nhân: 29.912.000 đồng, đạt 57,52% dự toán



- Thu tiền sử dụng đất: 1.745.040.000 đồng đạt 58,17% dự toán
- Thu chuyên nguồn: 343.427.000 đồng
- Thu khác từ quỹ đất (Thu hỗ trợ khi nhà nước thu hồi đất theo chế độ quy định): 946.500.000 đồng
- Thu bổ sung cân đối ngân sách: 3.500.000.000 đồng, đạt 90,83 % dự toán
- Thu bổ sung có mục tiêu: 1.693.070.000 đồng, đạt 100% dự toán

2. Tổng chi ngân sách xã ước thực hiện 9.125.848.000 đồng, đạt 127,14% dự toán, cụ thể như sau:

a. Chi đầu tư phát triển: Ước thực hiện 4.907.699.000 đồng. (Có danh sách cụ thể kèm theo)

b. Chi thường xuyên: Ước thực hiện 3.856.542.000 đồng.

*Trong đó:*

- Chi sự nghiệp văn hóa, văn nghệ: 20.000.000 đồng, đạt 100% dự toán
- Chi sự nghiệp truyền thanh: 43.244.000 đồng, đạt 100% dự toán
- Chi sự nghiệp kinh tế: 63.441.000 đồng, đạt 100% dự toán
- Chi sự nghiệp xã hội: 235.436.000 đồng, đạt 95,27% dự toán
- Chi An ninh trật tự: 54.260.000 đồng, đạt 93,1% dự toán
- Chi Quốc phòng quân sự: 245.438.000 đồng, đạt 91,3% dự toán
- Chi quản lý Nhà nước: 1.929.125.000 đồng, đạt 94,28% dự toán
- Chi Đảng cộng sản Việt Nam: 568.307.000 đồng, đạt 97,3% dự toán
- Chi MTTQ Việt Nam: 180.526.000 đồng, đạt 94,2% dự toán
- Chi Đoàn Thanh niên: 143.654.000 đồng, đạt 94,24% dự toán
- Chi Hội Liên hiệp phụ nữ: 129.244.000 đồng, đạt 94,7% dự toán
- Chi Hội Cựu chiến binh: 134.023.000 đồng, đạt 93,7% dự toán
- Chi Hội nông dân: 109.844.000 đồng, đạt 97,34% dự toán

3. Dự kiến chi chuyển nguồn: 361.607.000 đồng.

4. Thu hộ - chi hộ

- Tiền điện hộ nghèo và hộ chính sách năm 2021: 27.645.000 đồng
- Quỹ phòng chống thiên tai năm 2021: 17.020.000 đồng
- Quỹ ủng hộ phòng chống dịch bệnh Covid - 19 năm 2021: 19.980.000 đồng

**Điều 2.** Dự toán phân bổ thu – chi ngân sách xã năm 2022.



- Mặt trận Tổ quốc	205.102.710 đồng
- Hội chữ thập đỏ	11.834.000 đồng
- Hội người cao tuổi	14.834.000 đồng
- Hội khuyến học	12.728.000 đồng
- Sự nghiệp văn hoá - văn nghệ	20.000.000 đồng
- Sự nghiệp truyền thanh	43.244.000 đồng
- Sự nghiệp thể dục thể thao	44.000.000 đồng
- Sự nghiệp kinh tế	54.505.800 đồng
- Sự nghiệp y tế	13.000.000 đồng
- Sự nghiệp môi trường	22.000.000 đồng
- Sự nghiệp xã hội	380.160.000 đồng
- Dự phòng ngân sách (2%) - tạm tính	89.060.000 đồng
- Tiết kiệm chi thường xuyên (10%)	66.000.000 đồng

### **Điều 3.**

1. Giao cho UBND xã tổ chức thực hiện dự toán thu, chi ngân sách đảm bảo kế hoạch huyện giao. Kiểm soát chặt chẽ việc chi ngân sách, đảm bảo chi đúng quy định, tiết kiệm, hiệu quả.

2. Thường trực HĐND, các ban HĐND và các ông bà đại biểu HĐND xã có trách nhiệm giám sát thực hiện nghị quyết này.

Nghị quyết được HĐND xã Bình Lãng khoá XXV, Kỳ họp thứ hai thông qua ngày 06 tháng 01 năm 2022 và có hiệu lực kể từ ngày ký./.

#### **Nơi nhận:**

- Thường trực HĐND, UBND huyện (để b/c);
- Ban Thường vụ Đảng ủy;
- Thường trực HĐND xã;
- Chủ tịch, Phó Chủ tịch UBND xã;
- Các ông, bà đại biểu HĐND xã;
- MTTQ, Trưởng các ngành, đoàn thể xã;
- Trưởng thôn;
- Lưu: VP.

**CHỦ TỊCH**



**Nguyễn Ngọc Cùng**

**DANH THANH TOÁN CÁC CÔNG TRÌNH XÂY DỰNG CƠ BẢN NĂM 2021**

(Kèm theo **NO số: 19/NO** - HĐND ngày **06 tháng 01 năm 2022** của HĐND xã Bình Lãng)

TT	Danh mục dự án	Thời gian KC-HT	Tổng vốn đầu tư	Thanh toán năm 2021	Tổng giá trị đã thanh toán từ lúc khởi công đến 30/11/2021	Còn nợ
<b>I</b>	<b>CÔNG TRÌNH ĐÃ HOÀN THÀNH ĐƯA VÀO SỬ DỤNG</b>		<b>45.800.978.000</b>	<b>4.705.698.615</b>	<b>36.116.342.615</b>	<b>9.684.635.385</b>
1	Nhà lớp học 2 tầng 8 phòng trường Mầm non Bình Lãng	2010-2013	5.489.656.000	55.432.000	4.879.432.000	610.224.000
2	Phụ trợ trường Mầm non Bình Lãng	2013-2016	2.968.442.000	84.068.000	2.364.068.000	604.374.000
3	Trụ sở làm việc Đảng uỷ-HĐND-UBND xã (tầng 1)	2012-2014	4.916.143.000	200.000.000	3.204.000.000	1.712.143.000
4	Trụ sở làm việc Đảng uỷ-HĐND-UBND xã (tầng 2)	2017-2017	1.200.725.000	57.011.000	1.164.129.000	36.596.000
5	Lợp tôn chống nóng mái, cải tạo trụ sở Đảng uỷ, HĐND, UBND	2017-2017	949.571.000	89.062.000	944.887.000	4.684.000
6	Nâng tầng 2 nhà lớp học 2P1T trường THCS Bình Lãng	2016-2016	880.567.000	67.686.000	789.405.000	91.162.000
7	Cải tạo nhà văn hoá thôn Đông Phong	2016-2016	447.989.000	31.485.000	438.198.000	9.791.000
8	Sân trường, tường rào, bồn hoa, rãnh thoát nước trường THCS	2016-2016	590.022.000	49.238.000	562.558.000	27.464.000
9	Nhà VH trung tâm xã và các công trình phụ trợ UBND xã	2018-2019	4.600.454.000	133.678.000	4.075.127.000	525.327.000
10	Nhà Hiệu bộ và phòng học Trường Tiểu học Bình Lãng	2019-2020	8.070.520.000	879.600.000	6.789.600.000	1.280.920.000
11	Nhà hiệu bộ và phòng học 2 tầng trường MN Bình Lãng	2019-2019	4.098.638.000	1.391.500	3.733.513.500	365.124.500
12	Nhà văn hoá thôn Thượng Hải	2019-2019	1.214.513.000	49.400.000	1.163.778.000	50.735.000
13	Cải tạo, nâng cấp đường GT xã; đoạn từ doanh trại quân đội đến đường vào chùa Linh Quang thôn Thượng Hải	2020-2020	5.432.005.000	1.292.880.000	3.792.880.000	1.639.125.000
14	Nhà hiệu bộ + phòng học bộ môn 2 tầng trường THCS Bình Lãng	2020-2021	4.941.733.000	1.714.767.115	2.214.767.115	2.726.965.885
<b>III</b>	<b>CÔNG TRÌNH KHỞI CÔNG MỚI TRONG NĂM 2021</b>		<b>6.972.229.000</b>	<b>202.000.000</b>	<b>202.000.000</b>	<b>6.770.229.000</b>
1	Trường Tiểu học Bình Lãng; HM: Cổng, tường rào, nhà để xe học sinh, nhà để xe giáo viên....	2021-	2.716.987.000	202.000.000	202.000.000	2.514.987.000
2	Tu bổ cấp thiết Đình Thượng Hải; HM: Đại Bái	2021-	1.222.635.000	0	0	1.222.635.000
3	Cải tạo, nâng cấp đường trục xã Bình Lãng đoạn từ TL 391 đến Doanh trại quân đội	2021-	3.032.607.000	0	0	3.032.607.000
	<b>TỔNG CỘNG</b>		<b>52.773.207.000</b>	<b>4.907.698.615</b>	<b>36.318.342.615</b>	<b>16.454.864.385</b>